

Bản án số:60/2022/HS-PT

Ngày: 25 - 5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Thanh Chín.

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thanh Thái và ông Trần Phước Hiệu.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phan Đình Phú - Thư ký  
Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên  
tòa:** Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/HS-PT ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị Nở và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

*Bị cáo không kháng cáo:*

**1. LÊ THỊ N** - Sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn U, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại ở địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**2. ĐÀO QUỐC H** - Sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn U, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại ở địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**3. ĐÀO VĂN PH** - Sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn U, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại ở địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**4. ĐÀO THỊ H** - Sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Thuận; Tên gọi khác: **Gái, Đẻo**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 4, phường PH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại ở địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Bà Trần Thị Tr - sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn U, xã HT, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:*

Luật sư Lê Văn Khánh, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận; (Có mặt).

Địa chỉ: Số 9/16, đường Nguyễn Sắc Kim, Khu phố 8, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đào Văn Hiền, sinh năm: 1973, địa chỉ: Thôn Ung Chiếm, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. Bà Đào Thị Hạnh, sinh năm: 1979, địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm: 1975, địa chỉ: Thôn 1, xã Tân Phúc, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Chiến, sinh năm: 1972, địa chỉ: Khu phố 1, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

5. Ông Hồ Thanh Thi, sinh năm: 2000, địa chỉ: Thôn Kim Bình, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, Đào Quốc Hậunghi ngờ cha ruột là ông Đào Văn Hiền, ngoại tình với bà Trần Thị Trí (Sò) nên Hậu theo dõi ông Hiền. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, Hậu thấy ông Hiền đang ở nhà nghỉ Ngọc Chiến, thuộc Khu phố 1, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết cùng với bà Trí nên gọi điện cho bà Lê Thị Nở (mẹ ruột của Hậu và là vợ của ông Hiền) nói cho bà Nở biết ông Hiền và bà Trí đang ở trong nhà nghỉ trên. Bà Nở điện thoại cho Đào Văn Phúc (con ruột) nói lại sự việc ông Hiền đang ở cùng bà Trí ở nhà nghỉ và nói Phúc gọi điện thoại cho Đào Thị Hạnh (Gái, Dẻo, em ruột của ông Hiền) nói cho Hưng và Hạnh biết sự việc trên. Sau đó tất cả rủ nhau đến nhà nghỉ để bắt quả tang việc ngoại tình của ông Hiền và bà Trí.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Phúc điều khiển xe mô tô chở Nở, Hạnh một mình chạy xe mô tô đến nhà nghỉ gặp Hậu, Hậu dẫn Nở, Phúc và Hạnh vào nhà nghỉ để tìm ông Hiền và bà Trí. Lúc này, ông Hiền và bà Trí đang tâm sự tại phòng 102 nhà nghỉ, nghe tiếng động, biết bà Nở đến tìm nên ông Hiền đi xuống tầng trệt, lấy xe mô tô bỏ đi khỏi nhà nghỉ, còn bà Trí thì bỏ chạy lên lầu 2, vào phòng 203 nhà nghỉ, khóa trái cửa phòng để trốn. Hậu, Nở, Phúc và Hạnh lên phòng 203 tìm thì phát hiện bà Trí đang trốn trong phòng nên Hậu yêu cầu Trí mở cửa phòng ra để nói chuyện. Một lúc sau bà Trí mở cửa phòng

203 ra rồi chạy vào phòng vệ sinh khóa trái cửa để trốn, Hậu kêu thì bà Trí mở cửa ra, liền bị Hậu xông vào kéo tay bà Trí ra để ngồi trên giường và dùng tay tát vào mặt bà Trí 04 cái, Nở cũng xông vào dùng tay túm tóc, cào cấu, đánh vào mặt bà Trí nhiều cái, Phúc cũng xông vào dùng tay đánh và dùng chân đạp vào vùng bụng của bà Trí nhiều cái. Khi nghe điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung G6 trong túi quần của bà Trí đổ chuông, Hậu lấy điện thoại đập xuống nền nhà làm vỡ điện thoại.

Lúc này, Hưng cùng với Nguyễn Thị Huệ (Huệ là bạn của Hưng, khi nghe Nở gọi đi đánh ghen không có xe nên Hưng nhờ Huệ chở đi giùm, Huệ không biết việc chở đi để đánh ghen) đến, Hậu dẫn Hưng và Huệ lên phòng 203. Khi Hưng vừa vào phòng 203 thì xông vào dùng tay đánh nhưng bà Trí chụp tay lại nên Hưng không đánh được. Phúc cởi áo đang mặc ra đòi trói bà Trí lại nhưng Nở, Hậu và Hưng không đồng ý nên Phúc không trói. Nở đưa giấy, viết yêu cầu bà Trí viết cam kết không được gặp ông Hiền thì bà Trí đồng ý viết giấy cam kết đưa cho Nở. Nở, Hậu và Hưng đứng cách bà Trí từ 01m đến 02m, bàn bạc với nhau, Nở nói: “Thôi đưa bà Trí về xã, nhờ xã giải quyết”, Hậu nghe vậy nên nói: “Thôi đưa bà về nhà ông nội, có ông nội để ông nội giải quyết”.

Nở, Hậu, Phúc và Hưng thống nhất đưa bà Trí về nhà ông Đào Văn Hiệp (cha ruột ông Hiền), để ông Hiệp giải quyết, xem ông Hiền chọn ở với Nở hay đi theo bà Trí. Bà Nở vào phòng 203 nói với bà Trí: “Bà đi theo tôi” nhưng Trí không chịu đi theo. Nở túm tóc, nắm tay kéo bà Trí đứng dậy, dắt bà Trí đi khoảng 01m đến 02m ra đến gần đầu cầu thang bộ ở ngay trước cửa phòng 203 thì bà Trí nói: “Để tôi tự đi” nên Nở thả tay ra để bà Trí tự đi xuống cầu thang xuống tầng trệt (Hạnh và Huệ chỉ đứng xem).

Hậu đi xuống tầng trệt dắt xe mô tô, biển số 86B3-243.63 của bà Trí ra nhưng vô tình làm xe ngã xuống nền nhà bẽ yếm chắn gió bên phải, còn Phúc và Hậu mỗi người dắt 01 xe mô tô của mình (không xác định được biển số) đứng chờ, Nở nói với bà Trí: “Bà lên xe thằng Hậu chở đi” thì bà Trí nói: “Để tôi đi xe tôi chứ xe tôi ai chạy về”, Nở nói: “Cứ lên xe đi, xe của mà có người chạy về”, lúc này bà Trí chưa chịu lên xe thì Phúc kêu bà Trí lên xe và Hậu nói: “Bà lên xe tôi chở đi”. Nở dùng hai tay xô, đẩy, ép bà Trí đi khoảng 02m ra đến xe mô tô của Hậu, Hưng nắm hai tay kéo bà Trí lên xe mô tô ngồi sau lưng Hậu, Nở và Hậu kêu Hưng ngồi sau lưng bà Trí để giữ vì sợ bà Trí nghĩ “quản”, nhẩy xuống xe thì sẽ xảy ra tai nạn nên Hưng đồng ý, lên xe ngồi sau lưng để giữ bà Trí cho Hậu chở đi.

Nở nhờ Hạnh điều khiển xe mô tô của bà Trí đi về vì sợ để ở nhà nghỉ sẽ mất xe nên Hạnh đồng ý, chạy xe mô tô biển số 86B3-243.63 của bà Trí đi sau xe Hậu.

Hậu điều khiển một xe mô tô chở bà Trí ngồi giữa và Hưng ngồi sau chạy từ nhà nghỉ về nhà ông Hiệp. Khi về đến nhà ông Hiệp, Hậu giữ và để bà Trí ngồi ở mái hiên bên hông nhà, thấy người dân xung quanh kéo đến xem đông nên Phúc ra đóng cửa cổng nhà lại, Nở chửi bới bà Trí một lúc thì ông Hiền về đứng ra can ngăn, bên vực cho bà Trí thì bị Nở dùng tay tát vào mặt bà Trí, Hậu dùng chân đá vào ngực bà Trí 02 cái, Phúc lấy dây định trói bà Trí nhưng

mọi người không cho nên Phúc không trối, Phúc dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu bà Trí 02 cái nhưng không gây thương tích gì thì được Nở, Hậu, Hưng can ngăn.

Ông Hiền cũng can ngăn Phúc thì giữa Phúc và Hậu xảy ra xô xát với ông Hiền, đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, ông Hiền gọi điện thoại báo sự việc cho Công an xã Hàm Thắng. Công an xã Hàm Thắng đến đưa bà Trí đi cấp cứu, điều trị thương tích và mời tất cả những người còn lại về làm việc.

Nở, Hậu, Phúc và Hưng thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tổng thời gian đánh ghen tại nhà nghỉ đến lúc chở bà Trí về nhà ông Hiệp rồi Công an xã Hàm Thắng đến làm việc là khoảng 02 giờ đồng hồ, trong đó thời gian đánh và nói chuyện với bà Trí ở trong phòng 203 là khoảng 30 phút - 45 phút, thời gian chở bà Trí từ nhà nghỉ về nhà ông Hiệp là khoảng 20 phút, thời gian giữ bà Trí ở nhà ông Hiệp là khoảng 30 phút - 50 phút.

Ngày 19/10/2020, bà Trí có đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích gửi. Ngày 03/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc để giải quyết theo thẩm quyền.

**Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 12/2021/TgT** ngày 12/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận như sau: Sứt da vùng má phải, đã được điều trị hiện để lại sẹo mờ, kích thước: 1 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1,5%. Đa chấn thương vùng đầu, ngực, hạ sườn phải – trái hiện không để lại dấu vết. Không đủ cơ sở tính tỷ lệ tổn thương cơ thể. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 1,5% (Một phẩy năm phần trăm). Vết sứt da do vật tày gây ra. Vết sứt da có chiều hướng tác động từ trước ra sau.

**Bản kết luận định giá tài sản số 268/KL-HĐĐG** ngày 06/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: Tên tài sản: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung G6 và 01 (một) chiếc bửng bên phải của xe mô tô, biển số 86B3-243.63 là. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là: 920.000 đồng.

**Vật chứng thu giữ và xử lý:** Như nội dung bản án sơ thẩm.

**Về dân sự:** Bà Trần Thị Trí yêu cầu bồi thường tổng số tiền 90.100.000đ, (Bao gồm: Chi phí điều trị thương tích (có hóa đơn): 5.100.000đ; Tiền mua thuốc không có hóa đơn: 3.000.000đ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung G6 bị hư hỏng: 2.000.000đ; Tiền mất ngày công lao động: 06 tháng x 10.000.000đ/tháng = 60.000.000đ; Tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm: 20.000.000đ). Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng đã bồi thường số tiền 8.500.000đ.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, đã quyết định:*

**1/Căn cứ:** Khoản 1 Điều 157; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự . Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Nở phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Xử phạt: Lê Thị Nở **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

**2/Căn cứ:** Khoản 1 Điều 157; Điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự . Tuyên bố: Bị cáo Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt: Đào Quốc Hậu **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

Xử phạt: Đào Văn Phúc **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

**3/Căn cứ:** Khoản 1 Điều 157; Điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự . Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị Hưng phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt: Đào Thị Hưng **03 (ba)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

Giao bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã Hàm Thắng, giao bị cáo Đào Thị Hưng cho Ủy ban nhân dân phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới hoặc vi phạm nghĩa vụ buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo thì khi giải quyết Tòa án trừ thời gian người được hưởng án treo đã bị tạm giữ, tạm giam vào bản án đã cho hưởng án treo hoặc bản án mới.

**4.Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590, Điều 592 và Điều 357 Bộ luật dân sự. Buộc Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng phải bồi thường cho bà Trần Thị Trí số tiền **18.300.000đ** (mười tám triệu ba trăm ngàn đồng) đồng gồm: Tiền thuốc có hoá đơn 5.100.000đ, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung G6 bị hư hỏng theo định giá 800.000đ, ngày công lao động khi bà Trí vào viện ngày 11/9/2020 ra viện ngày 18/9/2020 là 8 ngày, thu nhập địa phương đối với ngày công của lao động nữ là 300.000đ/ngày x 8 ngày = 2.400.000đ và tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm: 10.000.000đ, nhưng khấu trừ 8.500.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc. Còn lại 9.800.000đ (chín triệu tám trăm ngàn đồng) các bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc

Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng phải tiếp tục bồi thường, được chia mỗi bị cáo bồi thường 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Bác yêu cầu của bà Trần Thị Trí là yêu cầu Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng bồi thường tiền thuốc, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và thiệt hại tài sản tổng cộng số tiền 71.800.000đ (bảy mươi một triệu tám trăm ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ 8.500.000đ của Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng để bồi thường cho bà Trần Thị Trí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 22/9/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm đã tuyên các quyết định khác về nghĩa vụ chậm thi hành án, nộp án phí, thông báo thời hạn kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 và ngày 27/12/2021 bị hại Trần Thị Trí có đơn kháng cáo có cùng nội dung đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo và không cho hưởng án treo; yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại 90.100.000đồng.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của các bị cáo: Giữ nguyên quyết định hình phạt và mức bồi thường thiệt hại của bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của bị hại và Luật sư của bị hại: Đây là vụ án hình sự hết sức nghiêm trọng, xuất phát từ quan hệ ngoài luồng của ông Hiền mà luật pháp không cho phép. Khi chưa bắt được quả tang ông Hiền và bị hại đang quan hệ sinh lý mà có một chuỗi hành vi đánh ghen và đòi xử với bị hại trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cần phải xử lý nghiêm là tăng hình phạt và phạt tù giam tất cả bị cáo, đồng thời phải buộc các bị cáo bồi thường đầy đủ theo yêu cầu bị hại là 90.100.000đồng mới nghiêm trị các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc, Đào Thị Hưng thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” là đúng, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo..

[2] Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc, Đào Thị Hưng, Đào Thị Hạnh và Nguyễn Thị Huệ biết ông Đào Văn Hiền và bà Trần Thị Trí đang ở cùng với nhau tại nhà nghỉ Ngọc Chiển nên bà Nở cùng Phúc, Hậu,

Hung, Hạnh và Huệ đi đến nhà nghỉ Ngọc Chiến để đánh ghen. Tại phòng 203 của nhà nghỉ, Hậu dùng tay tát vào mặt bà Trí 04 cái, Nở dùng tay túm tóc, cào cào, đánh vào mặt bà Trí nhiều cái, Phúc dùng tay đánh và dùng chân đạp vào vùng bụng của bà Trí nhiều cái. Hậu lấy điện thoại Samsung G6 của bà Trí ném xuống nền nhà làm hư hỏng.

Nở nói đưa bà Trí về nhà ông Đào Văn Hiệp (cha ruột ông Hiền) để làm rõ ông Hiền chọn ở với Nở hay đi theo bà Trí thì Hậu, Phúc và Hung đồng ý (Huệ và Hạnh không tham gia). Trí không chịu đi theo nên bị Nở túm tóc, nắm tay, kéo, dắt bà Trí đi khoảng 01m đến 02m ra đến gần đầu cầu thang bộ ở ngay trước cửa phòng 203 rồi để bà Trí tự đi xuống. Hậu đi xuống tầng trệt dắt xe mô tô, biển số 86B3-243.63 của bà Trí ra làm xe ngã xuống nền nhà bề yếm chắn gió bên phải.

Phúc và Hậu mỗi người dắt 01 xe mô tô đứng chờ, Nở dùng hai tay xô, đẩy, ép bà Trí đi khoảng 02m ra đến xe mô tô Hậu, Hung nắm hai tay kéo, ép buộc bà Trí lên xe mô tô ngồi sau lưng Hậu. Nở và Hậu kêu Hung ngồi sau lưng bà Trí để giữ thì Hung lên xe ngồi sau lưng để giữ bà Trí để Hậu chở cả hai về nhà ông Hiệp. Khi về đến nhà ông Hiệp, Hậu giữ và để bà Trí ngồi ở mái hiên bên hông nhà, Phúc đóng cửa cổng nhà lại, Nở dùng tay tát vào mặt bà Trí, Hậu dùng chân đá vào ngực bà Trí 02 cái, Phúc lấy dây định trói bà Trí nhưng Nở, Hậu, Hung không cho nên Phúc không trói, Phúc dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu bà Trí 02 cái không gây thương tích thì mọi người can ngăn.

Nở, Hậu, Phúc và Hung bắt, giữ bà Trí đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì Công an xã Hàm Thắng nhận được tin báo nên đến nhà ông Hiệp đưa bà Trí đi điều trị thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Trí qua giám định là 1,5%.

Hành vi nêu trên của Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” được quy định tại Khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh “Bắt, giữ người trái pháp luật” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.1] Về kháng cáo phần quyết định hình sự: Các bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi giữ người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ đánh ghen và không biết cách xử sự, tôn trọng pháp luật, quy tắc của cuộc sống nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, do bà Trần Thị Trí có quan hệ tình cảm yêu thương với ông Đào Văn Hiền, khi biết ông Đào Văn Hiền và bà Trần Thị Trí đang ở cùng với nhau tại nhà nghỉ nên bị cáo Lê Thị Nở cùng các bị cáo Phúc, Hậu, Hung đi đến để đánh ghen rồi cùng nhau bắt, giữ Trần Thị Trí trái pháp luật đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân, uy tín và danh dự của bà Trí, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo là đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra.

Riêng bị cáo Đào Thị Hưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định.

Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng đều có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, có nơi ở ổn định, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và phạt tù giam đối với các bị cáo như yêu cầu của bị hại và tranh luận của Luật sư mà giữ nguyên phần quyết định hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận là có căn cứ.

[2.2] Đối với kháng cáo yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 90.100.000đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc các bị cáo bồi thường các chi phí hợp lý, gồm:

- Tiền thuốc có hoá đơn 5.100.000đồng;
- Tiền ngày công lao động khi bà Trí vào viện ngày 11/9/2020 ra viện ngày 18/9/2020 là 8 ngày, thu nhập địa phương đối với ngày công của lao động nữ là 300.000đồng/ngày x 8 ngày = 2.400.000đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm: 10.000.000đồng;
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung G6 bị hư hỏng theo định giá 800.000đồng.

Các khoản bồi thường trên đây là những chi phí hợp lý được quy định theo quy định tại các Điều 585, 589, 590, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trong đó mức tối đa bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là không quá 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định bằng 14.900.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị cáo bồi thường 10.000.000đồng là đúng pháp luật, do trong trường hợp này có phần lỗi của bị hại.

Đối với yêu cầu bồi thường ngày công không lao động được về số tiền và thời gian; thiệt hại về điện thoại. Nhận thấy đây là những chi phí không hợp lý, không được cơ quan y tế chỉ định nghỉ ngơi, bồi dưỡng; thu nhập không thực tế tại thời điểm xảy ra thiệt hại, điện thoại đã được xác định giá trị tài sản bị thiệt hại theo quy định pháp luật.



Do đó, phần kháng cáo của bị hại Trần Thị Trí về trách nhiệm dân sự không có căn cứ pháp luật để chấp nhận như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đối với thiệt hại tài sản là búng xe mô tô của bà Trần Thị Trí bị hư hỏng trị giá 120.000đồng, tại Tòa án cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không yêu cầu nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự phúc thẩm.

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản là điện thoại nhưng không áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự là thiếu sót và tuyên: *“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”* là chưa đúng quy định tại Điều 13. **Quyết định lãi, lãi suất trong bản án, quyết định của Tòa án** của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy không cần thiết phải sửa bản án sơ thẩm phần này mà điều chỉnh lại cho đúng pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.Căn cứ vào:** Điều 345; Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Thị Trí. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2021/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**2.Căn cứ:** Khoản 1 Điều 157; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Nở phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Xử phạt: Lê Thị Nở **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

**3.Căn cứ:** Khoản 1 Điều 157; Điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt: Đào Quốc Hậu **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

Xử phạt: Đào Văn Phúc **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

**4.Căn cứ:** Khoản 1 Điều 157; Điểm b, i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự . Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị Hưng phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt: Đào Thị Hưng **03 (ba)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính từ ngày Tòa tuyên án (24/12/2021).

Giao bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã Hàm Thắng, giao bị cáo Đào Thị Hưng cho Ủy ban nhân dân phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới hoặc vi phạm nghĩa vụ buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo thì khi giải quyết Tòa án trừ thời gian người được hưởng án treo đã bị tạm giữ, tạm giam vào bản án đã cho hưởng án treo hoặc bản án mới.

#### **5.Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ vào:

-Điều 48 Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589, Điều 590, Điều 592 và Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Buộc Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng phải bồi thường cho bà Trần Thị Trí số tiền **18.300.000đồng** (mười tám triệu ba trăm nghìn đồng) đồng gồm: Tiền thuốc có hoá đơn 5.100.000đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung G6 bị hư hỏng theo định giá 800.000đồng, ngày công lao động khi bà Trí vào viện ngày 11/9/2020 ra viện ngày 18/9/2020 là 8 ngày, thu nhập địa phương đối với ngày công của lao động nữ là 300.000đồng/ngày x 8 ngày = 2.400.000đồng và tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm: 10.000.000đồng, nhưng khấu trừ 8.500.000đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc. Còn lại 9.800.000đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng) các bị cáo Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng phải tiếp tục bồi thường, được chia mỗi bị cáo bồi thường 2.450.000đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Trí là yêu cầu Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng bồi thường tiền thuốc, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và thiệt hại tài sản tổng cộng số tiền 71.800.000đồng (bảy mươi một triệu tám trăm nghìn đồng).

Tiếp tục tạm giữ 8.500.000đồng của Lê Thị Nở, Đào Quốc Hậu, Đào Văn Phúc và Đào Thị Hưng để bồi thường cho bà Trần Thị Trí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 22/9/2021.

### 3. Án phí hình sự phúc thẩm:

**Căn cứ vào:** Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ, e Khoản 2 Điều 23; Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị hại Trần Thị Trí phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### 5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/5/2022.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thanh Chín**